

KẾ HOẠCH
CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC
NĂM HỌC 2021 - 2022

Căn cứ Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 27/5/2020 của Bộ GD&ĐT Quy định về phòng học bộ môn của cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định tiêu chuẩn thư viện CSGD MN và PT.

Căn cứ vào chiến lược xây dựng, phát triển của nhà trường

Căn cứ kế hoạch cải tiến chất lượng giai đoạn 2020-2025. của trường THCS Mạo Khê II

Trường trung học cơ sở Mạo Khê II thực hiện Kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục trong năm học 2021 - 2022 như sau:

I. Mục đích, yêu cầu

Nhằm duy trì và phát huy kết quả đạt được và từng bước thực hiện các biện pháp nâng cao chất lượng – hiệu quả giáo dục của nhà trường trong thời gian tới.

Thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng góp phần quan trọng nâng chất các tiêu chí, tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia và nâng cấp độ chất lượng của nhà trường trong thời gian tới để đảm bảo lộ trình Đánh giá ngoài, kiểm tra trường chuẩn năm học 2023-2024.

II. Mục tiêu

Phấn đấu nâng dần chất lượng các tiêu chí, tiêu chuẩn và các chỉ số.

Tham mưu để đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất của nhà trường; Phấn đấu năm học 2023-2024 trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 3, trường chuẩn Quốc gia mức độ 1.

III. Kết quả tự đánh giá

1. Tổng hợp kết quả tự đánh giá

Tiêu chuẩn, tiêu chí	Kết quả đánh giá			
	Số chỉ báo đạt mức 1	Số chỉ báo đạt mức 2	Số chỉ báo đạt mức 3	Số chỉ báo đạt mức 4
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	3/3		Đạt	
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác	3/3	Đạt		
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	3/3		Đạt	
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	3/3	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 1.5: Lớp học	3/3	Đạt	Không đạt (6 Lớp trên 40 HS)	
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản và nhân viên	3/3	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	3/3	Đạt		
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	3/3	Đạt		
Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	3/3	Đạt		
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	3/3		Đạt	
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	3/3	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên	3/3	Đạt	K.Đạt (Quy định trên chuẩn là Ths) Còn 2 giáo viên trình độ CĐ trong đó 1 giáo viên đang theo học Đại học.	
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	3/3	Đạt	Không đạt (Thiếu nhân viên thiết bị được đào tạo đúng chuyên ngành)	
Tiêu chí 2.4: Đối với học sinh	3/3	Đạt	Đạt	
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập	(Chỉ báo c)	Đạt	Không đạt	
Tiêu chí 3.2: Phòng môn và khôi phục vụ học tập	1/3(Chỉ báo b, c)	Không đạt	Không đạt	
Tiêu chí 3.3: Khôi hành chính – quản trị	1/3 (chỉ số a,c)	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước	2/3(Chỉ báo b)	Đạt	Đạt	

Tiêu chí 3.5: Thiết bị dạy học	3/3	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 3.6: Thư viện	3/3	Đạt	Đạt	
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh	3/3	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	3/3	Đạt	Đạt	
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông.	3/3	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động giáo dục cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có năng khiếu, học sinh gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện	3/3	Đạt	Đạt	
Tiêu chí 5.3: Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định	3/3	Đạt		
Tiêu chí 5.4: Các hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp	3/3		Đạt	
Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho học sinh	3/3		Đạt	
Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục	3/3		Đạt	

2. Việc thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng sau đánh giá

Sau mỗi năm tự đánh giá nhà trường luôn triển khai nghiêm túc việc thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng. Tuy nhiên về việc đầu tư cơ sở vật chất hiện nay nhà trường còn khó khăn do việc thiếu quỹ đất (1300m²) theo thông tư 13/2020/TT-BGD-ĐT, thông tư 14/2020/TT-BGD quy định tiêu chuẩn CSVC và phòng học bộ môn trong trường THCS, nhà trường còn thiếu 1 số PHBM và diện tích PHBM không đảm bảo theo chuẩn.

3. Đánh giá chung

a) Ưu điểm

Nhà trường phối hợp với chính quyền địa phương, các trường trên địa phương làm tốt công tác phổ cập giáo dục. Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định vững chắc. Đạt phổ cập giáo dục THCS mức độ 3, hằng năm huy động 100% học sinh ra lớp. Tổ chức hiệu quả ngày toàn dân đưa trẻ đến trường.

Chỉ đạo chủ động các hoạt động giáo dục của nhà trường về quản lý tài chính, quản lý hành chính, thực hiện tốt công tác dân chủ, công khai trong trường học.

Đội ngũ cán bộ, GV, NV chủ động, nhiệt tình tâm huyết, có trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ. Nhà trường chủ động, tích cực và linh hoạt trong đổi mới phương pháp dạy học theo mô hình trường học mới.

Đầu tư cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu tối thiểu trong dạy và học, lắp đặt thiết bị phục vụ cho dạy học kết nối, hội nhập.

Ban đại diện cha mẹ học sinh trong nhà trường hoạt động tích cực, cùng nhà trường trong các hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo chủ động các hoạt động giáo dục của nhà trường về quản lý tài chính, quản lý hành chính.

Nhà trường thực hiện tốt các chế độ, chính sách và có biện pháp linh hoạt để hỗ trợ học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn. Kết quả xếp loại giáo dục của học sinh hàng năm đều đảm bảo chỉ tiêu đề ra, đáp ứng được mục tiêu giáo dục. Tỉ lệ học sinh đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng môn học và các hoạt động giáo dục hàng năm luôn ổn định và phát triển. Có học sinh đạt giải ở một số cuộc thi, giao lưu cấp thành phố, và học sinh dự thi đạt giải cấp tỉnh, tham gia các cuộc thi do ngành tổ chức. Việc chỉ đạo tăng cường các hoạt động chuyên môn, hoạt động của các câu lạc bộ trong trường học, hoạt động giáo dục STEM, các cuộc thi KHKT, STTTNNĐ được tổ chức và tạo động lực tốt.

b) Tồn tại

Cơ sở vật chất của nhà trường các phòng học được xây dựng từ năm 1996, nên một phần nền đã bị bong rộp, tường bị bong tróc. Một số vị trí tường bị tróc vữa, nền nhà bị phồng rộp cần được sửa chữa. Một số thiết bị điện, máy vi tính ở khu hiệu bộ, phòng máy học sinh đã cũ cần sửa chữa và thay thế.

III. CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC NĂM HỌC 2021-2022

1. Nội dung cải tiến trong năm học 2021 – 2022

Thực hiện phát triển chiến lược nhà trường giai đoạn 2020-2025 và định hướng đến 2030, các kế hoạch chiến lược hàng năm, kế hoạch trung hạn, kế hoạch dài hạn. Đảm bảo tốt việc quản lý hành chính, học chính và tài chính.

Tích cực đổi mới công tác dạy học, tổ chức các hoạt động giáo dục nâng cao năng lực cá nhân từng học sinh. Đổi mới công tác bồi dưỡng giáo viên, chú trọng việc tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên và bồi dưỡng nâng cao năng lực và dạy và học tiếng anh.

Chỉ đạo tăng cường các hoạt động chỉ đạo chuyên môn mới và xây dựng tài liệu giáo dục địa phương.

Tham mưu, đề xuất với các cấp, các ngành sớm bổ sung quỹ đất, thêm CSVC cho nhà trường để đảm bảo CSVC nhà trường xây dựng phòng học bộ môn, phòng đa năng và các điều kiện cho dạy và học, từng bước đầu tư trang thiết bị dạy học theo chương trình GDPT 2018 để đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Quản lý tốt các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng 2 mặt giáo dục của học sinh. Thực hiện hiệu quả đổi mới chương trình giáo dục phổ thông 2018 (Lớp 6), chuẩn bị tốt các điều kiện cho triển khai của lớp 7.

2. Nội dung thực hiện những năm tiếp theo

Tiếp tục quan tâm bồi dưỡng đội ngũ, phát huy vai trò nòng cốt để nhân rộng tấm gương điển hình nhằm phát huy năng lực của người dạy. Tạo điều kiện

để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, bồi dưỡng vị trí việc làm, đáp ứng các môn học theo chương trình GDPT 2018; nâng chuẩn, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học.

Đảm bảo tốt các chế độ chính sách cho đội ngũ CB, GV, NV và các chế độ chính sách cho học sinh.

Tiếp tục tham mưu, đề xuất với các cấp, các ngành sớm hoàn thành xây dựng thêm CSVC cho nhà trường đảm bảo để xây dựng trường chuẩn.

Phát huy tối đa sự tham gia của cộng đồng và cha mẹ học sinh vào tất cả các hoạt động của nhà trường để nâng cao chất lượng. Quản lý tốt các hoạt động giáo dục, nâng cao chất lượng 2 mặt giáo dục của học sinh.

IV. NỘI DUNG KẾ HOẠCH CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Tiêu chí 1.1: Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

XD kế hoạch phát triển HS và đội ngũ, CSVC từ năm; Hằng năm có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương, kế hoạch năm học 2021 - 2022, rà soát đánh giá và đề ra các giải pháp để thực hiện. Nhà trường có các giải pháp giám sát thường xuyên việc thực hiện phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn khích lệ, động viên thành viên thực hiện chiến lược.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường và các hội đồng khác

Hàng năm kiện toàn Hội đồng trường; xây dựng kế hoạch hoạt động; một năm học tổ chức họp ít nhất 3 lần, giám sát đánh giá việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng trường;

Các hội đồng khác hoạt động theo quy chế và điều lệ trường học như: Hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng tư vấn...

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng cộng sản Việt Nam, các tổ chức đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

Tổ chức đại hội chi bộ nhà trường nghiêm túc theo các văn bản hướng dẫn và điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam. Xây dựng kế hoạch hoạt động theo nhiệm kỳ và từng năm học. Kiện toàn các tổ chức khác như: Công đoàn, chi đoàn, Liên đội...; xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch hiệu quả, đóng góp tích cực trong các hoạt động của nhà trường. Phát huy trí tuệ của cá nhân, luôn sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ. Tiếp tục thực hiện dân chủ trong các mặt hoạt động giáo dục. Mục tiêu xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn, tổ văn phòng

Hoạt động theo quy chế, có sự phân công hợp lý, cụ thể. Tiếp tục cải tiến nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, SHCM theo NCBH. Đổi mới cải cách thủ tục hành chính, giải quyết công việc đúng quy trình.

Tổ văn phòng hoạt động theo điều lệ tập trung phát huy tốt việc tổ chức họp, kiểm tra giám sát thực hiện các nhiệm vụ, quan tâm kiểm soát phòng chống dịch Covid -19.

Tiêu chí 1.5: Lớp học

Tiếp tục duy trì sĩ số học sinh trong lớp đảm bảo theo quy định.

Tham mưu để đảm bảo năm học 2022-2023 không có sĩ số lớp (không quá 40HS/ lớp) để đạt duy trì mức 3.

Phát huy vai trò quản lý và nguyên tắc tự quản trong các lớp học và tính dân chủ. Chủ động để duy trì để tốt các khối lớp theo kế hoạch phát triển sự nghiệp.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Có kế hoạch tổ chức rà soát, đánh giá việc sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo dõi hoạt động giáo dục theo từng học kỳ và năm học.

Tiếp tục thực hiện công khai, minh bạch về sử dụng tài chính, tài sản trong nhà trường. Thực hiện tốt việc thực hành tiết kiệm trong sử dụng văn phòng phẩm, điện thấp sáng, nước sinh hoạt. Thực hiện tốt công tác rà soát và công khai theo TT 36/ TT BGD&ĐT, ND 24/ 2021 của chính phủ.

Tiêu chí 1.7: Quản lý CB, GV và NV

Xây dựng quy chế, nội quy làm việc. Phân công nhiệm vụ cụ thể theo vị trí việc làm. Tiếp tục tạo điều kiện để giáo viên tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ theo luật giáo dục 2019. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý và điều hành.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Sắp xếp công việc, bố trí thời gian hợp lý để thực hiện kiểm tra nội bộ và thực hiện khắc phục hạn chế sau kiểm tra nội bộ. Tiếp tục thực hiện tốt tự chủ trong xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở

Xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở sở đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

Hiệu trưởng, ban chấp hành công đoàn cam kết để thực hiện tốt công tác dân chủ trong trường học, dân chủ trong các cuộc họp, các hoạt động và phát huy tinh thần, trí tuệ sáng tạo của cá nhân, trong tập thể.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học

Tăng cường công tác giáo dục ý thức chấp hành pháp luật, nội quy trường lớp, ngăn chặn và xử lý kịp thời những trường hợp vi phạm. Phối hợp tốt với chính quyền địa phương, các ngành chức năng để kiểm tra, thu thập đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn hiệu quả. Tổ chức tập huấn và truyền thông thường xuyên về đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tệ nạn xã hội, thực hiện tốt quy định về bình đẳng giới.

Đồng chí Phó hiệu trưởng Nguyễn Thị Mỹ Hạnh xây dựng kế hoạch mời

công an phòng cháy về tập huấn về tuyên truyền phòng chống cháy nổ và an ninh, an toàn trong trường học.

2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Tiêu chí 2.1: Đối với Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Ban giám hiệu tiếp tục đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu quả, chất lượng giáo dục toàn diện của nhà trường. Chủ động trong chỉ đạo các hoạt động chuyên môn và lĩnh vực chuyên môn mới.

Thường xuyên bồi dưỡng và nâng cao hiệu quả sử dụng tin học ngoại ngữ trong công tác.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Tham mưu với các cấp đề án sắp xếp, tinh giản bộ máy và tuyển dụng, đảm bảo cân đối giáo viên ở các bộ môn để cơ cấu giáo viên giữa các môn hợp lý.

Thực hiện kế hoạch đào tạo giáo viên đến theo quy hoạch và bồi dưỡng nâng cao trình độ theo tiêu chuẩn chuẩn giáo viên THCS theo quy định của BGD.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Tham mưu với các cấp để nhà trường cơ bản đảm bảo đủ số lượng và cơ cấu.

Nhà trường đánh giá, nhận xét, xếp loại chính xác, khách quan nhân viên theo quy định.

Bố trí, sắp xếp cho nhân viên dự các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn trường, thực hiện các hoạt động kiểm soát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

Tiêu chí 2.4: Đối với Học sinh

Phối hợp với các tổ chức trong và ngoài nhà trường, tổ tư vấn tâm lý, hướng nghiệp hoạt động thường xuyên để làm tốt công tác giáo dục đạo đức, rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử cho học sinh và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, tái phạm nội quy của lớp và quy định của nhà trường.

Tiếp tục kết hợp với CMHS trong công tác phối hợp quản lý, đặc biệt là đối với những HS hay vi phạm nội quy.

Học sinh thực hiện tốt các quy định của trường, nội dung tự xây dựng tại các lớp học.

3. Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học

Tiêu chí 3.1: Khuôn viên, khu sân chơi, bãi tập

Tham mưu các cấp thực hiện xây mới, bổ sung thêm các phòng học bộ môn để đảm bảo đủ số phòng theo Thông tư 14-BGD

Có kế hoạch thúc đẩy quá trình phát triển hệ thống cây xanh, cây bóng mát; nhằm tạo môi trường ngày càng “xanh hơn - sạch hơn - đẹp hơn”. Bổ sung thiết bị để duy trì các hoạt động khu bãi tập.

Tiêu chí 3.2: Phòng học, phòng học bộ môn và khôi phục vụ học tập

Tham mưu đề xuất đầu tư xây dựng nhà đa năng theo lộ trình. Thực hiện

trang trí lớp học đảm bảo thẩm mỹ, có tác dụng giáo dục.

Khai thác, sử dụng có hiệu quả các phòng học bộ môn, phòng học thông minh. Theo dõi, bảo quản tốt, sửa chữa kịp thời các loại tài sản nếu có bị hư hao. Giáo dục học sinh tự giác giữ gìn tài sản công, thực hiện tốt quy định về vệ sinh trường học.

Tiêu chí 3.3: Khối hành chính- quản trị

Tham mưu đề xuất đầu tư xây dựng các khối phòng hành chính – quản trị phục vụ đạt chuẩn.

Tiêu chí 3.4: Khu vệ sinh, hệ thống thoát nước

Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả khu vệ sinh, nhà để xe, hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước. Thường xuyên sửa chữa hệ thống điện và nước sạch sinh hoạt. Phối hợp với trung tâm Y tế xã để tiến hành kiểm tra nguồn nước của nhà trường đang sử dụng và yêu cầu cơ quan Y tế cấp giấy chứng nhận nguồn nước sử dụng nhà trường.

Tiêu chí 3. 5: Thiết bị

Tiếp tục bổ sung trang thiết bị, ĐDDH, các phần mềm ứng dụng cho công tác giảng dạy; đưa nội dung ứng dụng CNTT trong dạy học vào tiêu chí thi đua.

Thường xuyên kiểm tra, chấn chỉnh việc khai thác, sử dụng thiết bị hiện có và phát động giáo viên làm thêm đồ dùng dạy học.

Tiêu chí 3.6: Thư viện

Tổ công tác thư viện của nhà trường cần tăng cường hơn nữa công tác phối hợp và hỗ trợ nhân viên thư viện thực hiện nhiệm vụ. Phần đầu được công nhận thư viện tiên tiến.

4. Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ học sinh

Nhà trường tạo mọi điều kiện để ban đại diện cha mẹ học sinh nhà trường, các lớp học động hiệu quả.

Thường xuyên phối hợp giữa nhà trường và CMHS trong việc tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục để điều chỉnh các biện pháp giáo dục học sinh phù hợp, giải quyết các kiến nghị kịp thời.

Tăng cường việc quản lý và giáo dục HS, đặc biệt là HS chưa ngoan, HS có hoàn cảnh khó khăn.

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Tích cực tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp. Tăng cường hơn nữa công tuyên truyền, phối kết hợp với các tổ chức, ban ngành đoàn thể có liên quan để nâng cao hiệu quả công tác xã hội hóa giáo dục.

Tổ chức sơ, tổng kết về sự phối hợp giữa nhà trường với các đoàn thể, tổ chức, cá nhân để thể hiện sự trân trọng, ghi nhận và tri ân đối với các tập thể, cá

nhân có nhiều đóng góp cho các hoạt động giáo dục của nhà trường.

5. Tiêu chuẩn 5: Hoạt động giáo dục và kết quả giáo dục

Tiêu chí 5.1: Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc kế hoạch chuyên môn năm học, học kỳ, tháng, tuần, bám sát chỉ đạo của cấp trên, phù hợp tình hình thực tế. Bố trí giáo viên dạy thay, dạy bù kịp thời, khắc phục trường hợp giảng dạy chậm tiến độ trong từng tháng. Tự chủ có hiệu quả công tác xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường.

Tổ chức thực hiện tốt kế hoạch phát hiện và bồi dưỡng học sinh năng khiếu của nhà trường, và kế hoạch phụ đạo học sinh yếu kém. Thực hiện chương trình kế hoạch và các chuyên đề đổi mới, chuyên đề về CT GDPT 2018, thực hiện tốt các hoạt động giáo dục.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức các hoạt động giáo dục cho HS có hoàn cảnh khó khăn, HS có năng khiếu, HS gặp khó khăn trong học tập và rèn luyện

Tổ chức thực hiện đầy đủ các hoạt động giáo dục tập thể, ngoại khóa, hoạt động GD trải nghiệm. Tiếp tục thực hiện việc dạy học theo yêu cầu phân hóa, sát đối tượng học sinh; quan tâm HS có hoàn cảnh khó khăn. Phát động phong trào học nhóm, đôi bạn cùng tiến.

Tiêu chí 5.3. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương theo quy định.

Tích hợp các môn, tăng cường hơn nữa giáo dục truyền thống địa phương. Thực hiện nghiêm túc việc dạy học nội dung giáo dục địa phương ở các môn lịch sử và địa lý theo quy định. Đưa nội dung giáo dục địa phương vào kiểm tra định kỳ với thời lượng phù hợp. Rà soát, đánh giá các hoạt động về công tác giáo dục địa phương.

Tiêu chí 5.4: Thực hiện hoạt động trải nghiệm và hướng nghiệp

Tổ chức tốt cho học sinh tham gia các hoạt động trải nghiệm tại địa phương. Đổi mới hình thức và nội dung giảng dạy công tác hướng nghiệp, phối hợp với các trường THPT để tư vấn chọn ngành, chọn trường cho HS khối 9.

Tiêu chí 5.5: Hình thành, phát triển các kỹ năng sống cho HS

Tiếp tục triển khai giáo dục, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh theo quy định của Bộ và Sở GD&ĐT, PGD&ĐT.

Tiếp tục tích hợp giáo dục kỹ năng sống vào các môn học, các hoạt động tập thể, hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tăng cường, cải tiến việc tổ chức rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh theo chiều sâu, tổ chức thường xuyên các chuyên đề về giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh.

Tiếp tục phối hợp với các Ban ngành để tổ chức các hoạt động ngoại khóa, chuyên đề. Phân công giáo viên tổng phụ trách: Trực tiếp làm công tác hỗ trợ tâm lý cho học sinh tại trường, bố trí phòng hỗ trợ tâm lý cho học sinh.

Tiêu chí 5.6: Kết quả giáo dục

Tỷ lệ học sinh xếp loại hạnh kiểm khá, tốt đạt ít nhất 98 %.

Tỷ lệ học sinh xếp loại giỏi: Đạt ít nhất 44 -52%.

Tỷ lệ học sinh xếp loại khá: Đạt ít nhất 35%.

Tỷ lệ học sinh xếp loại yếu, kém: không 0,5%.

Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình lớp học đạt 100%.

Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban: Không có học sinh bỏ học, không có học sinh lưu ban.

Phân đầu duy trì chất lượng bền vững và chuyển biến so với năm học trước.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng, Chủ tịch Hội đồng tự đánh giá

Nhà trường xây dựng kế hoạch, phân công và giao trách nhiệm cho các thành viên tham gia vào công tác kiểm định chất lượng, đề xuất các giải pháp để cải tiến chất lượng đảm bảo duy trì bền vững.

BGH tiếp tục tuyên truyền, quan triệT sâu rộng trong cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và Phụ huynh học sinh; đồng thời xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể từng tháng, cuối học kỳ, cuối năm học có đánh giá, nhận xét, rút kinh nghiệm việc thực hiện.

Tổ chuyên môn, tổ văn phòng căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, tổ chức thực hiện một cách linh hoạt, sáng tạo để đạt kết quả cao nhất.

Đối với từng cán bộ, giáo viên, nhân viên xác định việc đổi mới, cải tiến các hoạt động giáo dục để nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của mình.

Công khai việc thực hiện cải tiến chất lượng, định kỳ rà soát đảm bảo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu gặp khó khăn hoặc vướng mắc cần phản ánh về BGH đề cùng phối hợp giải quyết.

2. Hội đồng tự đánh giá

Hội đồng tự đánh giá thực hiện theo các nhiệm vụ được giao.

Tham mưu để thực hiện tốt các tiến chất lượng các tiêu chí đảm bảo duy trì trường chuẩn theo tiêu chí. Phát huy tốt mô hình trường học chuyển đổi số gắn với khởi nghiệp.

3. Các đoàn thể trong nhà trường

Phối kết hợp trong việc thực hiện tốt các nhiệm vụ, duy trì kết quả đã đạt được phát huy có hiệu quả tốt.

4. Giáo viên, nhân viên

Phối kết hợp tốt trong triển khai thực hiện nhiệm vụ trọng tâm, lĩnh vực tạo chuyển biến của nhà trường. Triển khai thực hiện tốt xây dựng trường học an toàn, phòng chống dịch bệnh.

Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ cải tiến chất lượng, phát huy phẩm nhà

giáo khắc phục khó khăn thực hiện nhiệm vụ và đổi mới giáo dục. Thúc đẩy xây dựng mô hình trường học hạnh phúc.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(b/c) ;
- CB, GV, VN;
- Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- Lưu: VT

**TM. HỘI ĐỒNG TỰ ĐÁNH GIÁ
HIỆU TRƯỞNG**



Trần Thị Ánh Tuyết